

Số: 33/2021/QĐST-HNGĐ

Hưng Nguyên, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2021/TLST - HNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị P T Th A; Sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Khối 1, TT HN, huyện H N, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh H V H; Sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Khối 1, TT HN, huyện H N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị P T Th A và anh H V H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
 - * *Về quan hệ hôn nhân:* Chị P T Th A và anh H V H thuận tình ly hôn.
 - * *Về con chung:* Chị P T Th A và anh H V H thỏa thuận: Giao con chung là H Th M A; sinh ngày 10 tháng 08 năm 2015 và H Th N Tr; sinh ngày 19 tháng 10 năm 2017 cho chị P T Th A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng

và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Anh H V H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 7.000.000(bảy) triệu đồng. Trong đó cấp dưỡng nuôi cháu H Th M A; sinh ngày 10 tháng 08 năm 2015 mỗi tháng 3.500.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2021 đến khi cháu H Th M A thành niên, đủ 18 tuổi. Cấp dưỡng nuôi cháu H Th N Tr; sinh ngày 19 tháng 10 năm 2017 mỗi tháng 3.500.000 đồng. thời điểm cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2021 đến khi cháu H Th N Tr thành niên, đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người được giao trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người không trực tiếp nuôi con.

Trong trường hợp người được giao trực tiếp nuôi con không bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con thì người không trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và phải tính đến nguyện vọng của con, nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* *Về tài sản chung*: Chị P T Th A và anh H V H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* *Về Các khoản nợ*: Chị P T Th A và anh H V H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Chị P T Th A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) mà chị Th A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số AA/2019/0002193 ngày 16 tháng 4 năm 2021(chị Th A đã nộp đủ). Trả lại cho

chị P T Th A 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc anh H V H phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi) nghìn đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Hưng Nguyên;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND Thị trấn Hưng Nguyên;
- Lưu HS,VP./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán

Lâm Quốc Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIAO NHẬN QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày tháng năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: Lê Thị Oanh; Chức vụ: Cán bộ Tòa án.

Đã giao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019, của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Cho người nhận là:

.....

.....

.....

Là đương sự trong vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày tháng năm 2019

BÊN GIAO

BÊN NHẬN